

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 180/2024/HS-ST
Ngày: 30-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Trung

Ông Nguyễn Minh Trí

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2024/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hoàng C, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1989 tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Số 72/92, Tổ 40, Khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/02/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; ngày 25/7/2015, bị Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Thủ Dầu Một xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 31/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 18/3/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) B xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giam ngày 08/11/2023; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Trọng A, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ 7, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Anh Lâm Thái D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ 1, Khu phố 1, phường T,

thành phố B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Anh Trần Thái N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 224/5, Khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

4. Anh Trà Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số D95, đường Nguyễn Văn T, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

5. Anh Châu Điền N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Đường ĐX075, Khu phố 4, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 275/58, Khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

7. Chị Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ 6, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Vương Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/11/2023, lực lượng Công an tuần tra đi đến Khu phố 5, phường H, thành phố T thấy Nguyễn Trọng A đi bộ có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu A dừng lại để kiểm tra. Lúc này, A lấy trong túi áo của A ra 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng, A khai chất màu trắng là Heroine do A mua của Lê Hoàng C để sử dụng; lực lượng tuần tra lập biên bản đối với A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ đoạn ống hút nhựa có chứa chất màu trắng.

Dựa trên lời khai của A, Cơ quan Cảnh điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một khám xét khẩn cấp nơi ở của C tại nhà số 72/92, Tổ 40, Khu phố 5, phường H, thành phố T phát hiện và thu giữ của Lê Hoàng C số vật chứng, gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính hờ một đầu chứa chất màu trắng, 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng chứa chất màu trắng, 01 túi nylon miệng kéo dính lớn đựng 02 túi nylon miệng kéo dính nhỏ đều chứa chất màu trắng, 01 túi nylon miệng kéo dính nhỏ chứa chất màu trắng, 01 bình thủy tinh, 01 ống nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 hộp quẹt gas, 01 dao lam, 02 cái kéo và 02 ống hút nhựa dài khoảng 20cm (bên trong không có gì).

Quá trình điều tra, Lê Hoàng C khai: C là người nghiện ma túy, bị nhiễm HIV và không có nghề nghiệp ổn định. Từ đầu năm 2023, C bắt đầu mua ma túy đem về bán cho các con nghiện lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Chất màu trắng thu giữ của C là Heroine và Methamphetamine do C mua ngày 07/11/2023, với giá 4.000.000 đồng của người tên V tại khu vực gần chợ C, thuộc xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đem về bán lại cho các con nghiện. Khoảng 06 giờ ngày 08/11/2023, tại khu vực phía sau nhà của C ở địa chỉ số 72/92, Tổ 40, Khu phố 5, phường H, C bán

cho Nguyễn Trọng A 200.000 đồng Heroine; số ma túy còn lại, bị lực lượng Công an khám xét nơi ở và phát hiện như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, C khai nhận đã bán ma túy cho A vào ngày 06/11/2023; bán ma túy cho Lâm Thái D 03 lần vào các ngày 03/11/2023, ngày 05/11/2023 và ngày 07/11/2023 và nhiều lần bán ma túy cho Trần Thái N, Trà Văn H, Châu Điền N, Nguyễn Minh T, Nguyễn Thị Minh N và Nguyễn Anh T.

Tại Kết luận giám định số 612/KL-KTHS (MT) ngày 15/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút hàn kín hai đầu trong 01 bì thư được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký và hình dấu vân tay của người bị bắt Nguyễn Trọng A; chữ ký của cán bộ niêm phong Hồ Nhật P; chữ ký của người chứng kiến Vương Văn L và hình dấu mộc tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,0982 gam.

Tại Kết luận giám định số 613/KL-KTHS (MT) ngày 15/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận các tinh thể màu trắng và chất màu trắng bên trong các túi nylon miệng kéo dính và bên trong đoạn ống hút nhựa màu vàng trong 01 bì thư được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký và hình dấu vân tay của người bị bắt Lê Hoàng C; chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Trần T; chữ ký của người chứng kiến Vương Văn L và hình dấu mộc tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương như sau:

- Các mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon miệng kéo dính hở một đầu (ký hiệu M1) và bên trong 01 túi nylon miệng kéo dính nhỏ (ký hiệu M3-3) đều là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là $M1 = 0,1575$ gam và $M3-3 = 1,6921$ gam.

- Mẫu chất màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng (ký hiệu M2) là ma túy loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là 0,1104 gam.

- Các mẫu chất màu trắng bên trong 01 túi nylon miệng kéo dính (ký hiệu M3-1) và bên trong 01 túi nylon miệng kéo dính (ký hiệu M3-2) đều là ma túy loại Heroine, có khối lượng lần lượt là $M3-1 = 3,7011$ gam và $M3-2 = 0,6016$ gam.

Đối với người tên Vũ bán ma túy cho Lê Hoàng C; quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch.

Đối với Nguyễn Trọng A, do khối lượng ma túy A tàng trữ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm; ngày 02/6/2024, Công an thành phố Thủ Dầu Một ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với các đối tượng Châu Điền N, Lâm Thái D, Trần Thái N, Trà Văn H, Nguyễn Thị Minh N, Nguyễn Minh T và Nguyễn Anh T; ngày 02/6/2024, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một gồm: Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định 0,0935 gam (M1), 1,4088 gam (M3-3), loại Methamphetamine; 3,4758 gam (M3-1), 0,4349 gam (M3-2); ma túy loại

Heroin và 0,0522 gam (M2) loại Methamphetamine; 01 bình thủy tinh, 01 ống nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 cái hộp quẹt gas, 01 dao lam, 02 (hai) cái kéo bằng kim loại, 02 cái ống hút nhựa dài khoảng 20 cm bên trong không có gì và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Tại Cáo trạng số 162/CT-VKSTDM ngày 16/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Lê Hoàng C để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoàng C từ 08 năm đến 09 năm tù; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 bình thủy tinh, 01 ống nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 cái hộp quẹt gas, 01 dao lam, 02 (hai) cái kéo bằng kim loại, 02 cái ống hút nhựa dài khoảng 20 cm bên trong không có gì; đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia đã thu giữ của C.

Tại phần tranh luận, bị cáo Lê Hoàng C không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo Lê Hoàng C nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong quá trình điều tra, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Từ ngày 05/11/2023 đến ngày 08/11/2023, tại Khu phố 5, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, Lê Hoàng C đã có hành vi nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Trọng A, Lâm Thái D, Châu Điền N, Trần Thái N, Trà Văn H, Nguyễn Thị Minh N, Nguyễn Minh T và Nguyễn Anh T; ngoài ra, quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của C còn phát hiện C đang giấu 4,7044 gam ma túy, loại Heroine và Methamphetamine để nhằm mục đích bán cho người khác. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ

Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lê Hoàng C để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức: Bị cáo Lê Hoàng C biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo sử dụng làm đối tượng mua bán là Heroin và Methamphetamine đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Do đó, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện cần phải có hình phạt tương xứng, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời, để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người và bị cáo là người có nhân thân xấu, nên đề nghị của Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng, đúng pháp luật.

[8] Về người tên V bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Đối với Nguyễn Trọng A, do khối lượng ma túy A tàng trữ chưa đủ định lượng, nên Công an thành phố Thủ Dầu Một ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[9] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 bình thủy tinh, 01 ống nỏ thủy tinh, 01 cái hộp quẹt gas, 01 dao lam, 02 cái kéo bằng kim loại, 03 cái ống hút nhựa. Đối với điện thoại di động hiệu Nokia, đây là tài sản mà bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng C 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia, số Imei 1: 353482150180068; số Imei 2: 353482152180066, có sim bên trong nhưng không kiểm tra được số thuê bao do không mở máy lên được (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động);

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư niêm phong ghi số 613/PC09 có chữ ký của người bị bắt Lê Hoàng C, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Trần T, chữ ký người chứng kiểm Vương Văn L; dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 613/KI- KTHS(MT) ngày 16/11/2023 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định: 0,0935 gam (M1), 1,4088 gam (M3-3); ma túy loại Heroin, có khối lượng sau giám định: 3,4758 gam (M3-1), 0,4349 gam (M3-2); ma túy loại Heroin và Methamphetamine, có khối lượng sau giám định: 0,0522 gam (M2);

- 01 bì thư niêm phong ghi số 612/PC09 có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Trọng A, chữ ký cán bộ niêm phong Hồ Nhật P, chữ ký người chứng kiểm Vương Văn L; dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 612/KI- KTHS(MT) ngày 15/11/2023 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong chứa ma túy loại Heroin có khối lượng sau giám định: 0,0451 gam.

- 01 bình thủy tinh, 01 ống nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 cái hộp quẹt gas, 01 dao lam, 02 (hai) cái kéo bằng kim loại, 02 cái ống hút nhựa dài khoảng 20 cm bên trong đều không có gì.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 143.24 ngày 09/7/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Hoàng C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường